

HỌC PHẬT VẤN ĐÁP
PHÁP SƯ TỊNH KHÔNG TRẢ LỜI CÁC CÂU
HỎI
CỦA CÁC ĐỒNG TU

Giảng ngày 1 tháng 9 năm 2006
tại Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông

TẬP 3

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, xin chào mọi người!

Hôm nay có 32 câu hỏi, chúng ta sẽ lần lượt giải đáp. Trước hết là 19 câu hỏi của các đồng tu Trung Quốc.

Câu hỏi thứ nhất: Ngày ngày kiên trì tụng kinh, niệm Phật, sám hối, sửa đổi bản thân, liệu có thể nhổ trừ được hết thảy gốc rễ của nghiệp lực, tình chấp không?

Điều này phải xem cách tu của bạn như thế nào, nếu bạn biết tu thì không có vấn đề gì; nếu không biết tu thì không đạt được mục tiêu này, có thể bạn lại sanh phiền não nhiều hơn. Phật dạy rằng sám trừ nghiệp chướng nhất định phải nương vào giới định huệ, nhân giới đắc định, nhân định khai huệ, sau khi khai trí huệ rồi thì chuyển phiền não thành Bồ-đề, nghiệp chướng mới được tiêu trừ. Nếu không đạt được mục tiêu này thì vô cùng, vô cùng khó.

Nói thật ra, ở vào thời đại hiện nay, muốn nhổ trừ hết thảy nghiệp lực, tình chấp thì rất khó! Trước hết, bạn phải tự hỏi chính mình, bạn còn có chấp trước không? Bạn còn có thất tình ngũ dục không? Ở trong hoàn cảnh nhân sự, hoàn cảnh vật chất còn ưa thích không? Còn chán ghét không? Nếu còn những thứ này thì bạn diệt không nổi. Cho

nên đáp án là chắc chắn vẫn còn; nếu không còn thì bạn là Bồ-tát tái lai, bạn không phải là phàm phu, phàm phu thì chắc chắn là còn.

Đức Phật từ bi, Ngài biết trong thời kỳ mạt pháp phiền não tập khí rất nặng, sức mạnh dụ hoặc của ngoại duyên vô cùng lớn, không có cách gì liễu sanh tử xuất tam giới, nên mới đặc biệt vì chúng ta mà mở ra pháp môn đối nghiệp vãng sanh. Ngoài pháp môn này ra, nếu dùng pháp môn khác thì thật sự là khó. Thế nhưng đối nghiệp vãng sanh so với tám vạn bốn ngàn pháp môn, tuy có dễ hơn, nhưng trên thực tế cũng chẳng dễ. Những pháp môn đó đều phải đoạn phiền não, bạn không đoạn phiền não tập khí thì bạn không có cách gì. Pháp môn này chỉ cần có năng lực không chế được phiền não, không để nó phát tác là được, việc này dễ hơn nhiều. Bạn có thể không chế được không? Nếu bạn không chế không nổi, thì vẫn không thể vãng sanh.

Vậy làm thế nào để không chế được? Quan trọng nhất vẫn là hiểu rõ lý. Thành thật mà nói, gọi là Phật độ người có duyên, có hai loại người có duyên, loại người thứ nhất là có trí huệ, họ hiểu rõ, loại người này dễ độ. Loại người còn lại là thật thà, mặc dù họ chẳng biết gì, nhưng bạn dạy họ niệm một câu A Di Đà Phật, họ sẽ tuyệt đối không xen tạp một vọng niệm nào, đó là người thật thà. Người thường chúng ta không thật thà, sao lại nói không thật thà? Niệm Phật mà vọng niệm rất nhiều thì không thật thà, còn khởi vọng tưởng thì cũng không thật thà, không thật thà thì không thể thành tựu. Cho nên, bạn phải hiểu, người thông minh thì ít, người thật thà cũng ít, đại đa số đều ở trong nhóm không thật thà, tự cho mình thông minh, tự cho mình giỏi giang, sau cùng đều để lỡ cả đời, điều này chúng ta không thể không biết.

Học thật thà cũng không dễ, khi xưa thầy của tôi là lão cư sĩ Lý Bình Nam đã nói với tôi, thầy ấy muốn học thật thà, học suốt bốn, năm mươi năm cũng chẳng học được, bạn mới hiểu thật thà quả thật là việc không dễ. Nếu không thể học thật thà thì học kinh giáo, khi đạo lý đều thông đạt thấu tỏ rồi, dần dần sẽ thành thật, mới biết thật sự phải buông xuống, buông xuống là đúng, không phải sai. Từ trong

kinh giáo mà hiểu rõ ràng, hiểu thấu suốt, đây là một con đường. Trong kinh giáo, người trung thượng căn đúng thật đều có phần, chúng tôi thường hay nghĩ đến tổ tiên xưa của chúng ta chân thật là kiệt xuất, họ có 24 chữ trở thành chân ngôn, chân lý, vĩnh hằng bất biến.

Hai mươi bốn chữ này là gì? Là tám câu đầu tiên trong Tam Tự Kinh, “*Nhân chi sơ, tánh bản thiện*” (con người khi mới sanh ra vốn có tánh thiện), bạn phải tin tánh người vốn thiện. Chữ thiện này không phải là thiện của thiện ác, thiện của thiện ác cũng không phải là thiện pháp, là nhiễm pháp, không phải là tịnh pháp. Thanh tịnh rồi thì lìa khỏi thiện ác hai bên, đó mới gọi là chân thiện, cho nên nói tánh vốn thiện. “*Tánh tương cận, tập tương viễn*” (tánh ấy gần giống nhau nhưng do tập tục mà khác nhau), về mặt tánh mà nói, mọi người đều như nhau, *tương cận* là chúng sanh cùng Phật không khác biệt; *tập tương viễn*, ‘tập’ là thói quen, tập tánh, tập tánh có khác biệt lớn. Người xưa thường nói “*gần mực thì đen, gần đèn thì sáng*”, nói cách khác, bạn sẽ bị hoàn cảnh làm cho ô nhiễm. Ô nhiễm chính là có thiện ác, cho nên Mạnh Tử nói tánh thiện, Tuân Tử nói tánh ác, cái nào cũng là thiện của thiện ác, đó không phải là bản thiện, nhất định phải biết điều này, đó là nói về tập tánh. Khổng Tử nói bản tánh, Mạnh Tử, Tuân Tử đều là nói tập tánh. Bởi vì có tập tánh cho nên giáo dục mới quan trọng. Tiếp theo là “*cửu bất giáo, tánh nãi thiên*” (nếu không được giáo dục thì cái tánh ấy sẽ thay đổi), bạn không được dạy dỗ thật tốt, thật tích cực thì bạn sẽ học các thứ tiêu cực. Dù thế nào thì con người từ khi sinh ra đến khi già chết, ngày ngày đều đang học, không học cái tốt thì học cái xấu, ngày ngày đang học tập. “*Giáo chi đạo, quý dĩ chuyên*” (cách giáo dục quý ở sự chuyên cần), 8 câu 24 chữ này là chân ngôn!

Người chân thật hiểu được, cả đời này chân thật nương theo nguyên tắc chỉ đạo tối cao này mà học tập thì không có ai không thành công. Học tập phải chuyên, tinh chuyên, không được học tạp, không được học nhiều. Vì sao vậy? Học nhiều, học tạp thì không

tương ứng với Giới Định Huệ, bạn nhất định không đạt được. Bạn học một môn, “*nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*” (nhập sâu một môn, huân tu lâu dài), trong đây có Giới, có Định, có Huệ. Nhất môn thì dễ đắc định, sau khi định rồi thì khai trí huệ, có trí huệ thì có thể học một biết mười. Tuy bạn chưa học qua, nhưng vừa tiếp xúc thì bạn đều hiểu hết, không có gì không hiểu. Vì sao vậy? Khai trí huệ rồi! Trí huệ là từ định mà khai, không phải trí huệ là do đọc nhiều sách mà có được. Không có đạo lý này. Học nhiều, đọc nhiều, đó gọi là kiến thức, kiến thức của bạn rất phong phú nhưng không có trí huệ, điều này nhất định phải hiểu. Cho nên, nhất định phải nhất môn thâm nhập.

Chỉ có Giới Định Huệ mới có thể giải quyết được vấn đề. Bạn kiên trì ngày ngày tụng kinh, niệm Phật, sám hối, tu sửa bản thân, thử hỏi chính mình có phải là chân thật tu sửa bản thân không? Tu sửa bản thân phải tu đến tiêu chuẩn nào thì bạn mới có thể nhổ trừ hết thảy nghiệp chướng? Bốn câu nói trong Kinh Kim Cang là tiêu chuẩn, tu được “*vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng*” thì nghiệp chướng được nhổ trừ. Nếu *ngã* không còn nữa thì nghiệp chướng nằm ở đâu? Hễ có *ngã* thì có nghiệp chướng, nếu *ngã* không còn nữa thì nghiệp chướng đều là không. Khi nào thì bạn có thể làm được *vô ngã*? Đạt được tiêu chuẩn này là người nào? Tu-đà-hoàn là thấp nhất, họ chứng Sơ Quả Tiểu Thừa; cao là A-la-hán, bốn tướng đều bị phá rồi. Nếu không phá bốn tướng thì bạn tu hành thế nào cũng không được, đều là giả, công phu không đủ. Sự việc không dễ dàng, chúng ta ngàn vạn lần đừng sanh hiểu lầm đối với Phật pháp, không đạt được mà tự cho mình đạt được, đây là sai lầm.

Chân thật phải học, chúng tôi thường hay nói ba căn bản Nho Thích Đạo, trước hết bạn học cảm gốc thật tốt. Đệ Tử Quy là gốc của nhà Nho, có thể nói là căn bản nhất, tiếp đó là Cảm Ứng Thiên của Đạo gia. Có được hai nền tảng này, hai thứ này đều làm được một trăm phần trăm thì Thập Thiện Nghiệp Đạo sẽ không là vấn đề gì, làm được rất dễ dàng. Thập Thiện Nghiệp Đạo là gốc của nhà Phật. Vào thời xưa, không có nền tảng Thập Thiện Nghiệp Đạo thì không được

truyền Tam Quy Ngũ Giới. Bạn xem, Sư phụ truyền giới vừa mở miệng thì “*thiện nam tử, thiện nữ nhân*”, chữ Thiện này là có tiêu chuẩn của Thập Thiện Nghiệp Đạo. Bạn đều làm được Thập Thiện Nghiệp Đạo rồi thì mới là thiện nam tử, thiện nữ nhân, Tam Quy Ngũ Giới này mới có hiệu quả, bạn có thể chân thật đạt được. Nếu bạn không phải là thiện nam tử, thiện nữ nhân cũng tức là không làm được Thập Thiện Nghiệp Đạo, việc truyền Tam Quy Ngũ Giới là hữu danh vô thực. Trong Phật pháp, chúng ta gọi là danh tự quy y, gọi là kết duyên Tam Quy, kết một cái duyên với bạn. Trên thực tế có hay không? Không có, bạn không có Tam Quy, Ngũ Giới cũng không có.

Các bạn nghĩ xem Tam Quy nghĩa là gì? “*Quy Y Phật*” là giác mà không mê, “quy” là quay về, “y” là nương tựa, Phật là ý nghĩa giác ngộ, từ mê hoặc quay về tự tánh giác, bạn có thể làm được không? Nếu bạn không có Thập Thiện Nghiệp Đạo thì bạn không làm được! Có nền tảng Thập Thiện Nghiệp Đạo thì bạn mới có thể hướng tới mục tiêu mà nỗ lực tinh tấn. “*Quy Y Pháp*”, “pháp” là chánh tri chánh kiến, ngược lại với chánh tri chánh kiến là tà tri tà kiến. Nói cách khác, từ tà tri tà kiến quay đầu lại nương vào chánh tri chánh kiến, gọi là Quy Y Pháp. “Tăng” không chỉ là nói người xuất gia, người xuất gia là hình tượng, “Tăng” là nói thanh tịnh, sáu căn thanh tịnh, mảy trần không nhiễm! Chúng ta từ ô nhiễm quay đầu nương tựa tâm thanh tịnh, nương tựa hạnh thanh tịnh, đây gọi là “*quy y Tăng*”. Có thể thấy ở đây vừa mở đầu đã đem phương hướng mục tiêu tu học truyền thọ cho bạn rồi. Viên mãn của Tam Quy Y chính là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vừa bắt đầu học đã đem phương hướng mục tiêu dạy cho bạn. Giống như trong Tam Tự Kinh vậy, vừa mở đầu là “*Nhân chi sơ, tánh bốn thiện*”, đã nói với bạn điều này, tương lai việc tu học cả đời bạn chính là hi vọng đạt được khôi phục đến bốn thiện. Trong Phật pháp, nếu nói Tam Quy Y viên mãn rồi thì bạn thành Phật quả cứu cánh, mục tiêu của bạn đã đạt được. Thật không dễ dàng!

Tu học như thế nào? Nhất định phải từ Giới luật, trì giới tu định. Trì giới, tâm thanh tịnh chính là Định, tâm thanh tịnh khởi tác dụng chính là Trí huệ. Trong Kinh Kim Cang nói rất hay, “*Tín tâm thanh tịnh, ắt sanh thật tướng*”. Hai tuần gần đây, trong Phẩm Hiền Thủ của Kinh Hoa Nghiêm, toàn bộ đoạn kinh văn này là nói đến “Tín”, bạn phải hiểu rõ ý nghĩa của chữ “Tín” này, phải biết cảnh giới, phải hiểu làm sao để học tập, nó có lợi ích công đức thù thắng như thế nào, ở đầu kinh văn này nói rất tường tận, nói rất rõ ràng. Sau khi bạn học rồi, bạn mới hiểu là bình thường chúng ta cứ tự cho mình là Tín, tiêu chuẩn của chữ Tín này quá thấp, so với điều mà trong kinh nói thì Tín của chúng ta cũng không có, điều này không thể không biết. Muốn tu học thật sự thì nhất định phải bắt đầu làm từ Đệ Tử Quy, từ Cảm Ứng Thiên, từ Thập Thiện Nghiệp Đạo.

Câu hỏi thứ hai: Trước khi chính mình tu thành công, có nên hết sức giữ gìn hoàn cảnh thanh tịnh, ít tiếp xúc với người ngoài không?

Đây là nguyên tắc. Có thể giữ gìn hoàn cảnh thanh tịnh, ít tiếp xúc với người ngoài, đây là phước báo, bạn có phước báo lớn như vậy không? Nếu bạn không tìm người ta thì người ta cũng tìm đến bạn, đâu có cách gì! Như chúng ta sống ở thành phố Hồng Kông này, thành phố này không thanh tịnh, quá nhiều người, không khí không tốt. Người nước ngoài nói khu vực này có môi trường sống tệ nhất thế giới, một khu vực nhỏ như vậy mà chen chúc nhiều người như thế. Chúng ta đến Trung Quốc cũng là quá đông người, môi trường của các thành phố đều không tốt, chỉ còn lại nông thôn. Các bạn thấy môi trường sống của nước ngoài tốt hơn so với Trung Quốc, dân số không nhiều như Trung Quốc, mỗi nhà đều có sân trước, sân sau, có không gian. Sống ở Hồng Kông là sống trong chuồng chim bồ câu, thật là quá khổ! Giá tiền đất đai nhà cửa ở nơi này thật sự là tắc đất tắc vàng.

Gần đây Học Viện tại Úc Châu của chúng ta mua hai mảnh đất, các đồng học gọi điện nói với tôi, có một mảnh đất cách học viện hiện

nay của chúng ta khoảng 20 phút lái xe, diện tích đất 160 mẫu Anh, một mẫu Anh là hơn 4.000 mét vuông, tức khoảng hơn 64 hec-ta; mảnh đất còn lại lớn bằng một nửa, 80 mẫu Anh, tức là hơn 32 hec-ta. Giá tiền của hai mảnh đất này gần tương đương, một mảnh là 170 ngàn đồng, một mảnh là 180 ngàn đồng. Tôi thấy rất kỳ lạ, hai mảnh đất diện tích khác xa nhau như vậy, vì sao giá tiền lại như nhau? Họ mới nói với tôi, một mảnh cách khá xa thành phố, một mảnh ở gần thành phố hơn, điều này không có gì lạ. Giá tiền bao nhiêu? Tính ra tiền Hồng Kông có lẽ khoảng 2,3 triệu đô-la Hồng Kông, bạn xem rõ biết mấy!

Nhà ở nơi khu vực tôi sống, vườn của mỗi hộ gia đình bao lớn? 10 mẫu Anh, 1 mẫu Anh là hơn 4.000 mét vuông, một nhà là hơn 40.000 mét vuông. Bạn xem họ ở thoải mái biết bao, tự tại biết bao! Tôi ở đó xây dựng một căn nhà nhỏ, chính mình sinh sống tu hành, có rất nhiều đồng học đến xem. Tôi mua ba mảnh đất rồi xây một căn nhà nhỏ, cho nên vườn nhà của tôi lớn gấp ba lần của hàng xóm, 30 mẫu Anh, 120 ngàn mét vuông. Sống như vậy mới gọi là đời sống của con người, ở đây sống quá khổ sở! Cho nên mục tiêu sống của con người là phải hạnh phúc, không phải là kiếm tiền. Bạn kiếm nhiều tiền như vậy, cả đời đến sau cùng đều mệt mỏi muốn chết, vì ai mà kiếm tiền vậy? Quan niệm này đã sai rồi! Đạo lý này không thể không biết, hãy ra ngoài xem thử, các vị sẽ hiểu rõ.

Cho nên môi trường sống ở làng quê vẫn là tốt hơn. Úc Châu là nơi đặc biệt, diện tích đất đai bằng với Trung Quốc đại lục, nhưng dân số chỉ có 20 triệu người, cho nên đất đai không ai cần. Đất đai không đáng tiền. Lại đi vào sâu thêm 20 phút lái xe nữa, đất đai ở đó càng rẻ hơn, đây là nói môi trường sống ở nước ngoài. Diện tích của mỗi nhà trong thành phố chúng tôi ở là 1.000 mét vuông. Nếu bạn tự xây một căn nhà, nhiều lắm là 200 mét vuông, trước sau đều có sân vườn. Sân vườn của người Hoa chúng tôi ở đó không trồng hoa, chúng tôi trồng rau, cho nên việc cung ứng rau không thành vấn đề. Chỗ đó của tôi rộng rãi, có vườn rau rất lớn, mỗi ngày có thể cung cấp cho 300 người

ăn. Cho nên sự thanh tịnh của môi trường này là không dễ, vô cùng vô cùng khó.

Câu hỏi thứ ba: Nếu chứng ngộ rồi thì chính mình có biết không?

Biết. Cảnh giới khi chính mình chứng ngộ thì chính bạn sẽ rõ ràng, nhưng đôi khi cũng cần mời người ấn chứng. Nhưng trong thời đại này, người ấn chứng không có nữa, tự bạn sẽ rất rõ ràng.

Câu thứ tư: Làm sao để gấp rút giữ gìn tâm thanh tịnh? Làm sao để nhanh chóng tăng trưởng định lực, để chính mình không bị cảnh giới bên ngoài làm ảnh hưởng, để như như bất động?

Bạn hỏi những vấn đề này thì cả đời bạn nhất định sẽ không đạt được, vì sao vậy? Nếu thật sự bạn đạt được thì bạn đã không hỏi tôi, bạn hỏi tôi thì bạn nhất định không đạt được. Bạn còn nhiều vấn đề như vậy, nghi hoặc của bạn chưa đoạn, cho nên phải dụng công thật tốt. Bạn muốn hỏi phương pháp dụng công như thế nào, đó là nghe giảng kinh nhiều để hiểu rõ đạo lý trong kinh.

Học tập hiện nay thuận lợi vì khoa học kỹ thuật phát triển. Tuần trước, có một số đồng tu ở Đài loan mang theo một số máy móc đến đây cho tôi xem. Truyền hình băng thông rộng đã mở ra rồi, nhưng hiện nay vẫn chưa thể thúc đẩy bởi vì loại truyền hình này phải bổ sung thêm một thiết bị thì máy này mới có thể thu được. Chi phí của truyền hình băng thông rộng thấp, tôi đang nghĩ từ ba đến năm năm nữa thì sẽ rất phổ biến, nó sẽ thay thế truyền hình vệ tinh. Chi phí của truyền hình vệ tinh quá cao, truyền hình băng thông rộng tiếp sóng rất rẻ. Trước đây tôi thường hay nói ti-vi tương lai sẽ giống như bao thuốc lá, giống như cái danh thiếp, bỏ vào trong túi, lấy ra thì có thể bắt sóng, hiện nay cái này đã phát triển thật rồi, có thể bắt được sóng của bất kỳ kênh truyền hình nào trên khắp thế giới. Có chỗ tốt hay không? Không có chỗ tốt. Sao lại không có chỗ tốt? Ô nhiễm nghiêm

trọng, nếu bạn xem đủ thứ loạn động thì đầu óc của bạn thành một mớ hỗn độn, nhất định không có chỗ tốt. Nếu nó cũng có thể phát giảng kinh, phát niệm Phật, vậy thì quá tốt.

Cho nên, cái này phát triển, tương lai tôi tin rằng tôn giáo nhất định sẽ dùng những công cụ này để hoằng pháp, chỉ cần thiết lập một trạm phát sóng là được rồi. Trạm phát sóng này chi phí thấp hơn rất nhiều so với thành lập truyền hình vệ tinh, người thường đều có thể phụ trách được. Đạo tràng đều có thể phụ trách. Diện tích phủ sóng là toàn thế giới, khắp nơi đều có thể xem thấy, nghe thấy. Hơn nữa suốt 24 giờ, bất luận là ở nơi nào, bởi vì máy truyền hình ở trên tay, nằm ở trong túi, vô cùng thuận tiện, giống như hiện nay dùng điện thoại di động vậy. Năm năm sau, những thứ mới mẻ này sẽ xuất hiện. Hôm đó họ cho tôi xem, tôi nói việc này chưa hẳn là việc tốt, phải cẩn thận dè chừng. Nếu nội dung phát sóng là ô nhiễm, vẫn là những thứ như sát đạo dâm vọng, bạo lực sắc tình thông thường hiện nay, tôi nói tội lỗi đó đều là A-tì địa ngục, không thể không cẩn thận điều này.

Câu hỏi thứ năm: Mùa hè rất nóng, khi ăn cơm ở cơ quan thì liệu có thể uống một chút bia không độ được không?

Tôi nghe nói hình như hiện nay ở Bắc Kinh có cả bia chay, những thứ này không phải là thứ tốt. Phàm là những đồ đóng chai đều có chất hóa học ở trong đó, thực sự chẳng an toàn bằng uống nước lọc. Nhưng hiện nay nghe nói ngay cả trong nước khoáng cũng có chất hóa học, đến đâu để tìm nước sạch đây? Không có nữa, đây là sự chiêu cảm cộng nghiệp của người hiện nay, thật đáng thương! Trong Kinh Vô Lượng Thọ đã nói “*uống đắng ăn độc*”, xã hội của chúng ta hiện nay đúng thật là như vậy, ăn đúng là đắng, uống đúng là độc. Cho nên thứ an toàn nhất là tự mình trồng, tự trồng trọt, đây là an toàn nhất.

Chúng ta không dùng phân bón, không dùng thuốc trừ sâu, phương pháp canh tác của chúng ta vẫn là dùng cách của người xưa, dùng sức người để làm. Phân bón chúng ta dùng là phân hữu cơ,

chính là rau, lá cây phân hủy, đào một cái hố rồi đổ vào trong, để cho nó lên men tự nhiên, khoảng sau ba tháng thì biến thành phân hữu cơ, đây là phân tự nhiên, dùng phương pháp này. Khó! Thật chẳng dễ! Nông dân trồng lúa, trồng rau, đồ của họ ăn thì trồng ở một luống khác, đồ để bán lại trồng riêng một bên. Đồ để bán thì phát triển vô cùng tươi tốt, thuốc trừ sâu cũng nhiều, phân hóa học cũng nhiều, nhìn thì rất bắt mắt. Đồ của chính họ ăn thì trông không đẹp nhưng nó sạch sẽ, trong đó không có thuốc trừ sâu. Đây là khi chúng tôi đến nông thôn để xem, họ đều rất thẳng thắn nói với tôi: Thưa Pháp sư, rau đó không thể ăn, rau đó là để bán ra bên ngoài. Tôi nói đây là vì muốn có tiền mà hại mạng người khác.

Câu hỏi thứ sáu: Để tu tâm thanh tịnh được tốt thì nên làm quan hay không nên làm quan? Nên nghỉ hưu trước hay là đến sau 55 tuổi hãy nghỉ hưu?

Duyên phận mỗi người không giống nhau, nhưng tôi thấy rất nhiều người sau khi nghỉ hưu thì phiền não nặng hơn. Phải nên học Phật thật tốt trước khi nghỉ hưu thì bạn mới có nền tảng. Sau khi nghỉ hưu thì bạn trực tiếp bước vào trạng thái thâm nhập, như vậy thì vô cùng tốt, nhất định có lợi ích. Hiện nay chẳng chịu học, đến khi nghỉ hưu mới học, vậy thì quá muộn rồi. Vì sao vậy? Vọng niệm của bạn quá nhiều, tâm của bạn không thể chuyên cũng không thể an tĩnh, cho nên thật không dễ thành tựu.

Câu hỏi thứ bảy: Trong kinh nói có thể niệm Thánh hiệu Nam-mô Đại Từ Đại Bi Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Tam Thập Lục Vạn ức Nhất Thập Nhất Vạn Cửu Thiên Ngũ Bách Đồng Danh A Di Đà Phật, có thể tương đương nhiều tiếng Phật hiệu. Xin có phải như vậy không? Có thể niệm như vậy không?

Bạn vẫn chưa học Phật, vẫn chưa niệm Phật, nên mới học kiểu đầu cơ trục lợi, cho dù thật có lợi ích thì tâm của bạn là tâm cầu may,

có lợi ích với người khác nhưng không có lợi ích với bạn. Bạn cần gì phải niệm câu này, niệm câu này càng phiền phức, niệm quá nhiều chữ. “*Khấp pháp giới hư không giới đồng danh hiệu A Di Đà Phật*”, dễ niệm hơn, tốt hơn so với câu kia, câu kia vẫn có chữ số, câu này của tôi không có số. Các vị nhất định phải biết, niệm Phật là phải niệm bạt đi vọng tưởng tạp niệm của chính mình, đó là công phu, vậy mới có ích. Người biết niệm Phật thì hiểu được, ý niệm vừa khởi, người xưa nói “*không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm*”, niệm là gì? Niệm là vọng niệm. Thiện niệm cũng vậy, ác niệm cũng vậy, thấy đều là vọng niệm. Ý niệm vừa khởi lên thì nhanh chóng *A Di Đà Phật*, câu Phật hiệu này đánh bạt ý niệm đó, đây gọi là công phu! Nhất định không để vọng niệm khởi lên, phải đề khởi chánh niệm của mình lên. Nếu không khởi vọng niệm, cũng không niệm Phật hiệu, vậy cũng được, đều là thuộc về chánh niệm, tâm của bạn là tâm thanh tịnh, là tâm chân thành, chính là tâm Bồ-đề mà chúng tôi nói, tâm chân thành thanh tịnh bình đẳng giác hiện tiền, công phu như vậy mới đắc lực.

Người thường hiện nay niệm Phật, niệm được rất nhiều Phật hiệu nhưng vọng tưởng tạp niệm cũng rất nhiều. Trong Đại Thê Chí Bồ-tát Niệm Phật Viên Thông Chương, Bồ-tát dạy chúng ta bí quyết niệm Phật là “*đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương kế*” (nhiếp trọn sáu căn, tịnh niệm tiếp nối). “Đô nhiếp lục căn” nghĩa là gì? Là thu hồi tâm lại, tâm của chúng ta, ở nơi mắt thì nhìn, ở nơi tai thì nghe, bạn thu hồi *kiến văn giác tri* lại, không được duyên theo bên ngoài, không hướng ra bên ngoài, đây gọi là đô nhiếp lục căn. Trong nhà Nho, học vấn của pháp thế gian cũng có đạo lý này, Mạnh Tử nói: “*Đạo học vấn chẳng gì khác, chỉ là tìm lại cái tâm đã mất đi mà thôi*”, cùng ý nghĩa với câu này. Đạo học vấn là gì? Là thu hồi tâm từ bên ngoài lại, là ý nghĩa này. Phóng tâm ra bên ngoài nghĩ Đông nghĩ Tây, nghĩ quá khứ, nghĩ vị lai, đó đều là sai lầm, cho nên thu hồi tâm trở lại. “Tịnh niệm tương kế”, bạn hãy chú ý chữ “tịnh”, tịnh là gì? Bạn xen tạp thì không tịnh, bạn niệm Phật mà trong đầu vẫn nghĩ Đông nghĩ Tây, vậy thì không thanh tịnh, có hoài nghi thì không thanh tịnh. Không hoài nghi, không

xen tạp, đó gọi là tịnh niệm, “tương kế” là không gián đoạn. Không nhất định nói niệm Phật hiệu không gián đoạn, mà là công phu này không được gián đoạn, chính là không hoài nghi, không xen tạp, không được có những thứ này, bạn phải giữ gìn công phu này. Công phu này nếu không gián đoạn, vậy mới sinh ra sức mạnh, vậy mới gọi là công đức.

Nếu bạn hiểu đạo lý này thì không phải ở chỗ niệm Phật nhiều hay ít, niệm Phật nhiều đi nữa có tác dụng gì chứ? Đại đức xưa thường nói “*miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, đau ốm rất hòng cũng uống công*”. Khi nào niệm đến mức tâm địa của mình thanh tịnh rồi thì câu Phật hiệu sẽ hữu dụng, phải chú trọng điều này, đây mới là chánh niệm! Điều này không thể không biết.

Câu hỏi thứ tám: Ở khu vực Nội Mông Cổ, khi đưa người chết đến nơi hỏa táng thì giương tràng phan bảo cái lên, phía trên có danh hiệu Phật Bồ-tát. Xin hỏi như vậy có như pháp không? Nên làm như thế nào để có thể khiến cho thân nhân người chết sanh khởi tín tâm?

Phong tục tập quán mỗi nơi một khác, tập quán của người ở nơi nào thì phải dùng phong tục ở nơi đó để làm, vậy thì trong tâm mọi người đều hoan hỉ. Nếu muốn dùng phong tục của nơi khác, trước hết bạn phải giải thích rõ, nếu không giải thích rõ thì người khác sẽ thấy lạ lùng, phải hiểu điều này. Vậy người thân làm sao có thể sanh khởi tín tâm được? Đối với người chết có liên quan rất lớn. Nếu người chết tu hành như pháp thì lúc ra đi tướng lành hi hữu, mọi người thấy rồi sẽ sanh khởi tín tâm; còn có rất nhiều cảm ứng, cũng đủ khiến người ta sanh khởi tín tâm.

Người thân quyền thuộc nhất định phải biết giúp đỡ người mất. Cổ đức có một cuốn sách nhỏ gọi là Súc Chung Tân Lương, chuyên giải thích rõ một số lý luận và phương pháp cần chú ý đối với việc trợ niệm vãng sanh. Cuốn sách này viết bằng văn ngôn văn súc tích, người hiện nay xem rất khó khăn. Những năm đầu Dân Quốc có

người dùng văn bạch thoại để viết lại, gọi là Sứ Chung Tu Tri, hiện nay chúng ta xem có thể hiểu được. Cuốn sách này được lưu thông rất rộng, thường có thể tìm được ở các đạo tràng, phải đọc nhiều những sách này, phải có một số kiến thức thông thường này, công đức trợ niệm không thể nghĩ bàn.

Câu hỏi thứ chín: Trong đôi thoại của lão Pháp sư với phóng viên có đề cập đến “Phật giáo không phải là tôn giáo, nhưng trong xã hội nói chung vẫn cho rằng Phật giáo là tôn giáo, nếu không thì không gọi là Phật giáo nữa”. Xin hỏi nên hiểu câu nói này như thế nào?

Điều này hình như là câu hỏi của Hà Thủ Tín ở truyền hình ATV. Phật giáo vốn dĩ không phải là tôn giáo, điều này chúng tôi nói rất nhiều rồi, Phật giáo là giáo dục. Thích-ca Mâu-ni Phật cả đời thị hiện: Sau khi giác ngộ rồi thì Ngài bắt đầu dạy học cả đời, điều này mọi người đều biết. Cả đời Thích-ca Mâu-ni Phật giảng kinh hơn 300 hội, thuyết pháp 49 năm, từ năm Ngài 30 tuổi đến khi Ngài 79 tuổi viên tịch, dạy suốt 49 năm. Hơn 300 hội, giống như hiện nay chúng ta đang tổ chức lớp học, tổ chức lớp học hơn 300 lần. Quy mô mỗi lần lớn nhỏ không như nhau, thời gian ngắn dài cũng không như nhau, có khi một lần giảng suốt mấy năm mới kết thúc, có khi một lần chỉ có mấy giờ đồng hồ.

Những năm Thế Tôn còn tại thế, bất luận là dạy học cho mọi người hay là cá nhân thỉnh giáo Ngài, Ngài đều giảng kinh giải đáp cho họ. Như vậy bạn có thể cảm nhận được Ngài giảng kinh suốt 49 năm đúng thật là không gián đoạn, hơn nữa, phần lớn thời gian mỗi ngày đều là dạy học, không khác gì Khổng Tử ở nước ta. Khổng Tử dạy học 5 năm, Đức Phật dạy học 49 năm. Trong các cổ Thánh tiên Hiền ở Đông Tây Phương, thời gian Thích-ca Mâu-ni Phật dạy học là dài nhất. Đức Mohamad của Hồi giáo dạy học 27 năm, Chúa Jesus dạy học 3 năm thì Ngài bị người ta hại chết. Cho nên thời gian dạy học của Đức Phật là dài nhất, hay nói cách khác, kinh nghiệm phong

phú nhất, trí huệ cũng viên mãn nhất. Chúng ta học Phật chính là phải học Thích-ca Mâu-ni Phật.

Thầy của tôi là Đại sư Chương Gia, vừa bắt đầu dạy thì Ngài bảo tôi đọc Thích-ca Phổ, Thích-ca Phương Chí. Hai loại sách này là trước tác của người thời Đường, là truyện ký về Thích-ca Mâu-ni Phật. Nội dung của sách đều là từ trong kinh giáo mà trích lục ra, đúng thật là thuật nhi bất tác, toàn là kinh văn trong kinh điển nói về cả đời của Thích-ca Mâu-ni Phật. Sau khi chúng tôi đọc xong thì mới biết Ngài là một học giả, Ngài là một nhà giáo dục. Dùng lời hiện nay mà nói, cả đời Ngài làm việc gì? Chính là giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa, nói theo người hiện nay thì Ngài là nhà giáo dục. Thân phận của Ngài chính là người làm công tác tình nguyện giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa, Ngài dạy học tình nguyện, không thu học phí, dạy học không phân biệt ai, không phân quốc gia, không phân dân tộc, cũng không phân tôn giáo, cho nên thời đó ở Ấn Độ có rất nhiều tín đồ các tôn giáo đều học tập với Ngài.

Ngài cũng không bảo người ta phải thay đổi tôn giáo. Bạn là Bà-la-môn thì vẫn là Bà-la-môn, không bảo người ta thay đổi tôn giáo, họ đến là để học, còn tôn giáo là một việc khác. Ở trong Kinh Hoa Nghiêm chúng ta xem thấy có Bà-la-môn, Bà-la-môn giáo là sớm nhất. Trong Kinh Hoa Nghiêm còn xem thấy có ngoại đạo Biến Hành, đây đều là các tôn giáo khác. Các tôn giáo khác có tín đồ, có thầy truyền giáo, có Trưởng Lão của họ đến nghe Phật giảng. Người học tập với Phật rất nhiều, đều không thay đổi tôn giáo. Đa nguyên văn hóa mà hiện nay chúng ta nói, Thích-ca Mâu-ni Phật ở 3.000 năm trước đã làm rồi, đã thực hiện rồi, điều này chúng ta không thể không biết.

Hiện nay phổ biến tình trạng cho rằng Phật giáo là gì? Phật giáo thật sự đã biến thành tôn giáo, bạn xem những nghi thức tôn giáo hằng ngày, phục vụ cho người chết. Thích-ca Mâu-ni Phật không phục vụ cho người chết mà phục vụ cho người sống, đây là dạy học, chưa từng phục vụ cho người chết. Phật giáo truyền đến Trung Quốc

mấy nghìn năm trước, những Pháp sư Đại đức học Phật cũng không phục vụ cho người chết, điểm này các vị phải hiểu. Phật giáo truyền đến Trung Hoa là giáo dục, là dạy học, bạn xem nơi làm việc của họ gọi là “Tự”, Tự là gì? Tự là văn phòng làm việc của chính phủ. Nếu bạn đến Bắc Kinh tham quan, đến xem Cố Cung thì bạn sẽ hiểu được ngay. Trong Cố Cung có 9 cái Tự, Tự là cơ quan do Hoàng Đế trực tiếp quản. Vì sao gọi là Tự? Tự là vĩnh viễn không thể thay đổi, vĩnh viễn truyền xuống, tổ chức này mới được gọi là Tự. Tự dưới quyền trực tiếp của Hoàng Đế. Cơ quan dưới quyền quản lý của Tể Tướng gọi là Bộ. Nói thật ra, Tự tương đương với Bộ, nhưng vẫn cao hơn một chút, vì sao? Tự dưới quyền quản lý của Hoàng Đế, còn Bộ dưới quyền quản lý của Tể Tướng, người quản lý không như nhau. Cho nên Tự là tổ chức làm việc của chính phủ.

Trước đây, giáo dục là do Tể Tướng quản lý, gọi là Bộ Lễ. Bộ Lễ chính là Bộ Giáo Dục hiện nay. Sau khi giáo dục của Phật-đà đến Trung Quốc, công tác giáo dục này do Hoàng Thượng quản lý, Hoàng Thượng cũng quản lý giáo dục, cho nên tổ chức này gọi là Tự, không gọi là Bộ. Trước đây ở trong Tự làm việc gì? Khi Phật giáo vừa mới truyền đến Trung Quốc, việc quan trọng nhất chính là phiên dịch số lượng lớn Kinh Phật. Sau khi dịch xong thì dạy học, giảng giải, lúc đó Hoàng Thượng cũng đi nghe. Đúng thật là giáo dục! Sau này Tự được xây dựng nhiều, khắp nơi đều có, có người xuất gia ở trong Tự viện để dạy học, giáo hóa chúng sanh.

Những việc siêu độ rất cực là do đâu mà có? Hồi mới học Phật, tôi cũng hiếu kỳ, hiện tại các chùa chiến đều làm việc siêu độ này. Tôi từng hỏi Pháp sư Đạo An, ở Đài Loan, lão pháp sư Đạo An đã qua đời. Tôi đã hỏi Ngài việc siêu độ từ đâu mà có? Ngài nói với tôi, việc này có thể là từ thời Đường Minh Hoàng, khi đó An Lộc Sơn tạo phản, gọi là *An Sử chi loạn*, tưởng chừng như mất nước. Nhờ một vị đại tướng là Quách Tử Nghi mà bình định được sự động loạn này. Sau khi bình định, ở mỗi chiến trường lớn, nhà vua đều cho xây một ngôi chùa, gọi là chùa Khai Nguyên, là trong những năm Khai Nguyên.

Tên gọi chùa Khai Nguyên là từ đó mà có, đây là do nhà nước xây dựng. Tương tự như chúng ta hiện nay ở Đền Trung Liệt làm lễ tưởng niệm các liệt sĩ, là ý nghĩa này. Ước chừng mỗi năm làm pháp hội một lần. Quốc gia làm như vậy nên nhân dân trăm họ liền học theo, trong nhà có người qua đời đều thỉnh Pháp sư đến làm Phật sự này. Lúc đó là thỉnh thoảng làm, còn bây giờ trở thành phụ lẩn át chính, trong đền chùa không giảng kinh cũng không dạy học nữa, chuyên môn làm việc này, vậy thì biến thành tôn giáo rồi. Cho nên, nó đã biến chất rồi, bạn không thể nói Phật giáo hiện nay không phải là tôn giáo, Phật giáo đúng thật đã là tôn giáo rồi.

Chúng ta học Phật, chúng ta biết rất rõ ràng, chúng ta không học Phật giáo tôn giáo, chúng ta phải học Phật giáo giáo dục, phải đi theo Thích-ca Mâu-ni Phật, như vậy thì chính xác, chính mình chân thật có thể được lợi ích, được thọ dụng. Phật giáo của tôi là do tiên sinh Phương Đông Mỹ giới thiệu. Thầy giới thiệu triết học kinh Phật, thầy dạy cho tôi môn học này, tôi mới biết kinh Phật là triết học. Thầy nói với tôi: “Triết học Kinh Phật là cao cấp nhất trong các triết học trên toàn thế giới”. Thầy nói học Phật là hưởng thụ cao nhất của đời người. Tôi bị hai câu nói này dẫn vào trong cửa Phật. Triết học kinh Phật ở đâu? Ở trong kinh điển, nếu bạn không chịu đọc kinh điển thì bạn sẽ không biết, bạn cũng không đạt được sự hưởng thụ. Bạn xem câu đầu tiên trong Luận ngữ, Khổng Phu Tử nói: “*Học nhi thời tập chi, bất diệc duyệt hồ?*” (học rồi luyện tập, chẳng vui lắm sao?). Chữ “duyet” này chính là hưởng thụ tối cao, hưởng thụ của việc đọc sách, hưởng thụ của việc giác ngộ rõ lý. Thật sự đã làm cho điều này rõ ràng, sáng tỏ rồi.

Từng có người đặt ra câu hỏi thế nào là Phật? Phật có thật không? Có Bồ-tát thật không? Bạn đã thấy chưa? Các đồng tu bị hỏi không trả lời được, đến đây nói với tôi. Cho nên tôi đã vẽ ra một bức tranh, hiện nay đã đem bức tranh này làm thành một đĩa DVD, sau này mọi người đã biết thế nào gọi là Phật? Thế nào gọi là Bồ-tát? Thế nào gọi là A-la-hán? Thế nào gọi là phàm phu? Trong Kinh Hoa Nghiêm nói rất

hay, bạn vốn dĩ là Phật. Bạn có tin không? Nếu bạn không tin thì bạn làm sao mà thành Phật được! Cho nên bạn phải chắc chắn thừa nhận mình vốn là Phật, cùng với trong Tam Tự Kinh, đây là tổ tiên xưa của chúng ta dạy, *tánh người vốn thiện*. Tánh của tôi vốn thiện, tánh của bạn cũng vốn thiện, tánh của họ cũng vốn thiện, vậy mọi người đều giống nhau rồi. *Tánh tương cậ*n. Tôi vốn dĩ là Phật, bạn cũng vốn dĩ là Phật, Họ cũng vốn dĩ là Phật. Sau đó trong Kinh Hoa Nghiêm, Bồ-tát Phổ Hiền dạy chúng ta “lễ kính chư Phật”, bạn sẽ hiểu. Đối với bất kỳ ai cũng tuyệt đối không khinh nhờn, không xem thường, bạn nhất định phải tôn trọng họ. Tôn trọng chính mình thì sẽ tôn trọng người khác, không tôn trọng chính mình thì sẽ không tôn trọng người khác, không yêu thương chính mình thì sẽ không yêu thương người khác, phải hiểu đạo lý này.

Tôi làm ra đĩa DVD, giúp mọi người dễ hiểu hơn, bởi vì chúng tôi vẽ thì bạn nhìn vẫn là bốn hình tròn, người ta thoát nhìn thì tưởng đây là bốn người; không phải, là một, không phải là bốn! Một hình thì vẽ không ra, cho nên dùng máy vi tính để làm ra, chính là một hình tròn. Trên hình tròn này không bị ô nhiễm gì cả thì chính là Phật. Bạn vốn dĩ không ô nhiễm, hiện nay vẫn là không ô nhiễm, cho nên thật đúng là Phật, không phải là giả. Ô nhiễm là giả không phải thật, cho nên gọi là vọng tưởng. Ô nhiễm đầu tiên chính là vọng tưởng, trong Kinh Hoa Nghiêm nói ba loại ô nhiễm lớn là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Ô nhiễm vọng tưởng nhẹ, nhưng nó bắt đầu có rồi, nếu không dạy cho tốt thì ô nhiễm càng ngày càng nghiêm trọng. Nghiêm trọng thì họ có phân biệt, đến khi nghiêm trọng nhất thì họ có chấp trước.

Cho nên khi có ô nhiễm, có ô nhiễm nhẹ nhất chính là vọng tưởng, thì gọi họ là Bồ-tát, chứ không gọi là Phật. Ô nhiễm nặng hơn một bậc thì gọi là A-la-hán, không gọi là Bồ-tát. Nặng hơn thì chính là phàm phu. Chúng ta hiểu được, hiện nay chúng ta là ô nhiễm, có thật bị ô nhiễm không? Không phải thật, chân tánh của mình thật sự không bị ô nhiễm, cảnh giới bên ngoài cũng không bị ô nhiễm. Cảnh giới bên ngoài là pháp tướng, pháp tướng là do pháp tánh biến ra, tánh

không ô nhiễm thì pháp tướng cũng không có ô nhiễm. Cho nên, ô nhiễm ở bên trong và bên ngoài đều là giả, đều không phải thật. Khi bạn xem hiểu bức tranh này của tôi thì sẽ sáng tỏ, rồi bạn mới biết cần phải tu hành như thế nào, thành tựu ra làm sao.

Đại sư Chương Gia dạy tôi “*nhìn thấu, buông xuống*”. Buông xuống chấp trước thì bạn chính là A-la-hán, buông xuống phân biệt thì bạn chính là Bồ-tát, buông xuống vọng tưởng thì bạn chính là Phật, một chút cũng không sai. Phật dạy chúng ta, từ sơ phát tâm đến Như Lai địa, đến quả vị rốt ráo, không có gì khác, chỉ là buông xuống mà thôi! Nếu bạn chịu nhất loạt buông xuống thì khi nào thì có thể thành Phật? Một niệm liền thành Phật, đâu cần thời gian dài gì đâu! Chỉ cần bạn trong một niệm hiểu rõ rồi, bạn buông xuống triệt để thì liền thành Phật. Không thể buông xuống hoàn toàn, chỉ buông xuống một phần thì thành A-la-hán, thành Bồ-tát, là đạo lý là như vậy. Nếu bạn không chịu buông xuống thì vĩnh viễn ở trong sáu nẻo luân hồi, vậy thì sai rồi.

Câu hỏi thứ mười: Những năm gần đây con thấy một số Tăng Ni xuất gia để tóc ngắn, mặc trang phục quân đội. Xin hỏi đây có phải là một loại cải cách của Phật giáo không?

Tôi vẫn chưa nhìn thấy, tuy nhiên đúng thật là đã xảy ra biến đổi rồi, Thích-ca Mâu-ni Phật ở trong kinh điển có nói về việc biến đổi này. Đoạn sau cùng của Thích Ca Phở là lời dự báo của Phật đối với diễn biến Phật giáo sau này, sau khi Đức Phật diệt độ 100 năm, 200 năm, 300 năm, 1.000 năm, 2.000 năm, sẽ biến thành như thế nào. Hai nghìn năm sau, áo ca-sa đổi trắng. Ca-sa đổi trắng, bạn phải hiểu ý nghĩa mà Phật nói, không nhất định là màu trắng, không tuân thủ phép tắc của Phật thì gọi là đổi trắng.

Phép tắc mà Phật dạy chúng ta, y phục của người xuất gia mặc là y nhuộm màu. Dùng màu gì để nhuộm? Đỏ vàng lam trắng đen, đây gọi là năm loại màu chính. Phật pháp không lấy những màu này, Phật pháp lấy hỗn hợp, năm màu này trộn cùng với nhau, đây gọi là hoà

hợp. Người Ấn Độ gọi là ca-sa, ca-sa chính là ý nghĩa hỗn tạp. Khi Phật ăn cơm, bạn xem một bát cơm của Ngài, Ngài ra ngoài bưng bình bát, thông thường bưng đến bảy nhà, thức ăn của mỗi nhà không như nhau, đều cho vào cùng một cái bát, bát cơm này cũng là ca-sa. Ca-sa chính là hỗn hợp, chúng ta nói là nôi cơm lớn, trộn lẫn lại với nhau.

Màu sắc của y phục cũng là hỗn hợp, chất liệu của y phục cũng là hỗn hợp. Bởi vì trước đây vải vóc chẳng dễ gì có được, y phục của người xuất gia là từ đâu? Quần áo của người tại gia mặc rách rồi, không cần nữa nên vứt vào thùng rác, người xuất gia nhặt lên đem đi giặt giũ sạch sẽ rồi xem chỗ nào còn dùng được thì cắt ra từng mảnh, chỗ nào không dùng được thì bỏ đi. Vá từng mảnh lại với nhau thành một bộ quần áo. Vì vậy bộ quần áo này là chất liệu không như nhau, màu sắc không như nhau, mặc lên thì trông rất khó coi, nên đem đi nhuộm thành cùng một màu, đây gọi là như pháp.

Hiện nay không như vậy nữa, lấy cả tấm vải cắt ra để may, bạn nói xem như vậy lãng phí biết bao! Trước đây là bất đắc dĩ, tuyệt đối không phải là cắt tấm vải to thành những mảnh nhỏ, chúng ta phải hiểu ý nghĩa này. Nhưng hiện nay có một cách làm áo ca-sa, là cách làm như pháp, vẫn là một tấm vải, nhưng đem nó vẽ ô vuông vào, vẽ đường thẳng vào, vậy thì được, đây là mang ý nghĩa kỷ niệm. Nếu cắt cả tấm vải ra rồi may nó lại, đây là không như pháp. Cho nên, mỗi thời đại đều có biến đổi. Hiện nay chúng ta thấy mặc áo hải thanh màu vàng, ca-sa màu đỏ, đây đều là màu sắc biến đổi, cái này đều là không như pháp. Khi Đức Phật tại thế, không có tình trạng này, hiện nay ngay cả việc vẽ y phục bên ngoài của tượng Phật cũng là ca-sa đỏ, bạn nói xem Phật nhìn thấy pho tượng này không rơi lệ sao được? Đây là không cung kính đối với Phật. Thời đại đó Ngài mặc màu gì, hình trạng như thế nào, nhất định phải y theo thời đại đó, đây mới là cung kính đối với Ngài.

Câu hỏi thứ mười một: Đệ tử là một nữ chúng xuất gia, có một ngôi chùa ở Phi-lip-pin mời con làm người phụ trách một ngôi chùa của họ ở Hồng Kông. Trong Phật đường nhỏ này chuyên tu Tịnh Độ, mọi người đều rất tôn trọng con, làm việc gì đều muốn mời con ngồi ghế thượng vị. Đệ tử rất sợ phước đức của mình không đủ, xin hỏi phải nên làm thế nào?

Để trống ghế thượng vị thì được rồi, ngồi lệch một chút cũng được. Nhưng bạn đã là người phụ trách một đạo tràng, đạo tràng này là đạo tràng Tịnh Độ, vậy bạn phải khéo dẫn dắt mọi người niệm Phật, nghe giảng kinh. Vì sao phải niệm Phật, phải nghe giảng kinh? Họ không nghe giảng kinh thì họ sẽ nghĩ ngợi lung tung, cho nên việc nghe giảng kinh vô cùng quan trọng. Nếu muốn mọi người trong đạo tràng thật sự có thành tựu thì bạn phải khuyên bảo dẫn dắt mọi người, chính mình phải dẫn đầu làm, thực hiện nền tảng Tam giáo. Đây là sau khi Phật giáo truyền đến Trung Quốc, bất kể là tông phái nào ở các triều đại, Tổ Sư của chúng ta thấy đều là học như vậy. Tổ sư Tịnh Độ Tông thì bạn càng dễ nhìn ra, ở trong Toàn Tập của Đại sư Liên Trì có Công Quá Cách. Thời nhà Minh, nhà Thanh thì Công Quá Cách rất thịnh, bất luận là người xuất gia tại gia đều dùng cái này để sám hối, để sửa lỗi đổi mới, mà nội dung chủ yếu chính là Cảm Ứng Thiên. Cho nên, Viên Liễu Phàm chính là y theo Công Quá Cách này mà sửa lỗi, để đoạn ác tu thiện. Trong nhà Phật vẫn là lấy Cảm Ứng Thiên làm nền tảng, cộng thêm một số giáo huấn trong kinh điển. Điều này chúng ta xem thấy ở trong Liên Trì Đại Sư Toàn Tập. Cho nên nhất định phải có ba nền tảng căn bản này, nhất định phải từ căn bản mà tu thì mới chân thật tự độ độ người.

Câu hỏi thứ mười hai: Làm sao để tất cả nhân viên công ty cùng học tập Đệ Tử Quy, cùng ăn chay niệm Phật?

Bạn phải là chủ công ty, hiện nay ở trong nước đúng thật là đã có mấy chủ doanh nghiệp cử nhân viên của họ đến tiểu trấn Thang Trì ở Lô Giang để học tập. Sau khi học tập rồi, họ về đến công ty thì dẫn

đầu ứng dụng, thu được hiệu quả rất tốt. Bạn có thể liên lạc với Trung tâm ở Thang Trì trước, bạn có bao nhiêu người, có bao nhiêu thời gian, họ sẽ sắp xếp khóa học cho bạn.

Câu hỏi thứ mười ba: Khi trợ niệm lâm chung và hoả táng cho người mất, con quán tưởng vô cùng rõ ràng tướng Phật A Di Đà tiếp dẫn và hoa sen. Xin hỏi người chết có thể vãng sanh không?

Việc trợ niệm này là một loại tặng thưởng duyên cho người chết, có hiệu quả hay không thì phải xem họ có thể theo hay không. Nếu họ rất vui vẻ tiếp nhận sự hướng dẫn của bạn thì họ sẽ có thành tựu. Nếu lúc mạng chung vẫn còn lưu luyến thế gian, còn lưu luyến tình thân thì họ không đi được. Nhưng đối với người trợ niệm, chúng ta thành tâm thành ý tận hết sức của mình thì đây là chính xác. Cho nên, nhất định hai bên phải hợp tác, ta giúp đỡ họ, nếu họ chịu tiếp nhận thì có thể sinh ra hiệu quả.

Câu hỏi thứ mười bốn: Bản thân con ăn chay, nhưng vì thết đãi bạn bè chỉ ăn thịt ở nơi xa đến mà gọi món, xin hỏi con có phạm tội sát sanh không?

Đây là có lỗi, không phải tội. Không phải chính bạn sát sanh thì bạn không có tội này. Hiện nay thường chính mình sát sanh tương đối ít, đều là mua những thứ này ở trong siêu thị, đều là đã bị giết rồi. Cho nên đây là có lỗi. Thịt cá hiện nay, nói thật ra là vô cùng đáng sợ, bởi vì việc chăn nuôi gia súc đều là dùng thức ăn hóa học, dùng hormone (hoóc-môn) khiến chúng lớn rất nhanh, cho nên thấy đều chẳng bình thường. Ăn vào rồi thì sẽ sinh ra rất nhiều bệnh kỳ quái, bệnh từ miệng vào.

Sau khi tham quan một số trang trại chăn nuôi gia súc thì chúng tôi biết sự việc này quá đáng sợ! Trước đây nói trứng gà không có phôi nên có thể ăn được thì còn có lý. Nhưng hiện nay đến trại nuôi gà xem thử, thật chẳng bình thường, cho nên tôi trở về liền nói với

mọi người, nhất định không thể ăn trứng. Gà đẻ trứng không bình thường, làm sao biết trứng đó an toàn hay không? Tất cả đều mang vi khuẩn gây bệnh. Hiện nay đúng thật là công nghiệp của mọi người, ăn uống rất mất vệ sinh, rất không an toàn, điều này không thể không biết. Bạn xem trong đồ ăn chay, nông dân trồng rau, bản thân họ không ăn, họ bán cho bạn ăn. Sự việc rất phiền phức, nói chung phải hết sức cẩn thận, rau mua về nhất định phải rửa sạch nhiều lần, không được ăn sống, nhất định phải nấu chín, rửa sạch nhiều lần.

Câu hỏi thứ mười lăm: Tụng kinh, niệm Phật có vọng niệm, nếu hồi hướng thì có lỗi không? Hay thậm chí còn thiếu nợ?

Tụng kinh, niệm Phật có vọng niệm là bình thường, nếu bạn sợ vọng niệm khiến đắc tội với Phật Bồ-tát mà không tụng kinh, không niệm Phật nữa, vậy thì vọng niệm của bạn vĩnh viễn không mất đi. Không niệm Phật thì vọng niệm của bạn vĩnh viễn không mất đi. Có người hỏi Đại sư Ấn Quang vấn đề này, các bạn đều xem thấy ở trong Văn Sao. Tổ Sư đã nói cho chúng ta, người chân thật niệm Phật, người niệm Phật như pháp thì niệm từ ba năm đến năm năm, trong một cây nhang vẫn còn có từ ba đến năm vọng niệm. Đây là không tệ, công phu rất tốt! Cho nên không được từ bỏ, vẫn phải niệm Phật, vẫn phải tụng kinh, mong cho vọng niệm mỗi năm giảm bớt, vậy là có tiến bộ, là được rồi. Vì sao không đoạn dứt được vọng niệm? Vì vọng tưởng của bạn quá nhiều, vì dục vọng của bạn quá nhiều. Nếu cái gì bạn cũng không nghĩ, việc gì cũng buông xuống thì vọng niệm tự nhiên sẽ ít đi. Cho nên nhất định phải giảm thiểu dục vọng của chính mình.

Câu hỏi thứ mười sáu: Có người tụng kinh niệm Phật nhiều năm, gần đây lại nghi thần nghi quỷ, vui buồn bất định, đối với việc trong nhà thì hoàn toàn không quản, nhưng lại nói nếu một ngày không tụng kinh niệm Phật thì không được. Xin hỏi loại tình trạng

này có phải là ma dựa không? Chúng con phải nên giúp họ như thế nào?

Có một chút giống như ma dựa. Đây không phải là hiện tượng tốt. Đối với người chân thật niệm Phật, nghi là phiền não rất nặng, nếu nghi thần nghi quỷ, buồn vui bất định, vậy thì công phu của họ hoàn toàn mất đi rồi, cho dù tụng kinh niệm Phật cũng không có hiệu quả. Nếu muốn rời xa ma chướng, vẫn phải là tín tâm kiên định. “*Tín là nguồn đạo, là mẹ của tất cả công đức*”, có tín tâm mới có thể thành tựu, nghi chính là không có tín tâm. Giúp họ thì phải dẫn dắt họ thật nhiều, khuyên họ nghe giảng kinh nhiều, nghe giảng kinh vẫn là phải từ công phu nền tảng mà làm, công phu nền tảng là làm người. Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp đều là công phu nền tảng, không có công phu nền tảng thì không được, điều này nhất định phải biết.

Câu hỏi thứ mười bảy: Xã hội hiện đại đa phần mọi người thích chơi mạng chược. Đặc biệt là người lớn, rảnh rỗi vô sự liền tụ tập lại để đánh mạng chược. Xin hỏi loại hành vi như vậy có quả báo gì? Dùng phương pháp gì có thể giúp họ giác ngộ?

Trong Địa Ngục Biến Tướng Đồ có vẽ cái này. Tôi cũng từng nghe nói qua, có một số đồng học lớn tuổi sau khi về hưu, họ nói nếu không đánh mạng chược thì trí nhớ mỗi ngày một sa sút, sẽ bị chứng mất trí nhớ, cái này vẫn dùng đến đầu óc nên linh hoạt hơn một chút, lấy cái này để huấn luyện, để tốc độ lão hóa của não bộ có thể chậm lại một chút. Có hiệu quả hay không thì rất khó nói, có lẽ cũng có chút hiệu quả. Nếu nói là muốn dùng đến đầu óc thì nghiên cứu kinh Phật rất tốt, cũng dùng đầu óc. Nghiên cứu kinh Phật vừa có thể đắc định, vừa có thể khai trí huệ, vẫn thù thắng hơn so với phương pháp đánh mạng chược rất nhiều.

Câu hỏi thứ mười tám: Ở trong đèn hoa sen trên bàn thờ Phật thường có kiến văng sanh. Thậm chí đôi khi có hơn vạn con. Bàn thờ Phật trong nhà chúng con sạch sẽ, xin hỏi những con kiến này có phải đang ở đó nghe giảng kinh Niệm Phật không?

Sự việc này bạn có thể hỏi kiến xem sao, chúng sẽ nói cho bạn, đúng là bạn có thể hỏi chúng xem. Bạn không quấy nhiễu chúng, chúng cũng không quấy nhiễu bạn, không quấy nhiễu lẫn nhau. Trong Phật đường cùng nhau học Phật, là loại tình hình này, giống những con kiến này, kiến văng sanh. Đèn ở Phật đường hiện nay thường là đèn điện, đèn điện tương đối nóng, khi chúng lại gần thì sẽ bị thiêu chết, vậy không nhất định chúng văng sanh. Điều này phải nói với chúng, phải đề phòng, hết sức tránh xa, chúng văng sanh tuyệt đối không phải là bị thiêu chết. Chúng đúng thật là ở trước tượng Phật có thể xếp hàng văng sanh, đó là thật, không phải giả. Việc này chúng ta càng phải đề phòng, phải tương thông với những động vật nhỏ này, chúng thấy đều có linh tánh.

Câu hỏi sau cùng: Cư sĩ lãnh chúng cộng tu Tam Thời Hệ Niệm, mỗi lần niệm đến văn Sám Hối đều khóc không ngừng. Xin hỏi nếu cứ tiếp tục lâu dài như vậy thì đó là tốt hay xấu?

Điều này không có tốt xấu. Niệm đến văn Sám hối có thể cảm nhận được thống khổ, đây cũng là trường kỳ, đa số đều là trong đời quá khứ từng học qua pháp môn này nhưng lúc đó họ tu chưa thành công, đến khi gặp lại, tự nhiên họ có những cảm ứng này. Những cảm ứng này thường là tốt, nhưng nếu cứ thường như vậy thì sẽ biến thành ma chướng. Thế Tôn ở trong Kinh Lăng-nghiêm có giáo huấn, lần đầu tiên tiếp xúc, nhất thời cảm động là bình thường, đây là việc tốt; nhưng không được thường mỗi lần đều là khóc lóc rơi lệ, hiện tượng này không tốt. Cho nên bất kỳ phương pháp tu học nào thì khi khế nhập cảnh giới nhất định là pháp hỉ sung mãn chứ không phải là có hiện tượng này, sẽ sanh tâm hoan hỷ, phiền não nhẹ thì trí tuệ thêm lớn, đây là công phu đặc lực.

Tiếp theo là hai câu hỏi của đồng tu trên mạng.

Câu hỏi thứ nhất: Đệ tử phát nguyện trở thành người giàu có trong thiên hạ, khéo léo sử dụng tiền tài, làm lợi ích rộng lớn cho chúng sanh. Cách làm là: cần tu tam phước, tinh tấn niệm Phật, hồi hướng pháp giới chúng sanh đồng sanh Cực Lạc. Xin hỏi như vậy có thể viên mãn được nguyện vọng giàu có không? Nếu không, phải nên làm thế nào?

Nếu bạn tu tam phước, tinh tấn niệm Phật, hồi hướng pháp giới chúng sanh đồng sanh Cực Lạc thì việc đồng sanh Cực Lạc này có phải là bao gồm chính mình ở trong đó rồi không? Nếu bao gồm chính mình trong đó thì bạn đã đến thế giới Cực Lạc rồi. Khi bạn đến thế giới Cực Lạc, đương nhiên bạn có duyên với thế giới này, Phật độ người có duyên, bạn sẽ quay về lại độ chúng sanh, bạn có trí huệ, bạn có phước đức, bạn có năng lực, không nhất định bạn sẽ dùng phương pháp này. Phương pháp này không quan trọng đối với bạn, bạn còn có phương pháp thù thắng hơn. Nếu bạn muốn giúp chúng sanh thì chúng sanh phải có phước báo, nếu chúng sanh không có phước báo thì bạn cũng không có cách gì giúp họ. Đến thế giới Tây Phương Cực Lạc thì bạn có trí tuệ năng lực quan sát, giống như chư Phật Bồ-tát vậy, quán cơ thí giáo, nên dùng thân gì để độ thì hiện thân đó; nên dùng phương pháp gì giáo hóa chúng sanh thì dùng phương pháp đó, đúng thật là phương tiện thiện xảo. Vãng sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc đúng là có thể viên mãn vô lượng đại nguyện của bạn, nếu không thể vãng sanh thì nguyện vọng của bạn thấy đều về không.

Câu hỏi thứ hai: Đệ tử muốn hành đại hiếu, độ hóa cha mẹ vãng sanh Tây Phương, nhưng mẹ con thường nói: đợi đến khi nào không thiếu thốn gì hẵng nói, bây giờ chúng ta đừng bận tâm. Vì vậy đệ tử phát nguyện nhanh chóng tích lũy của cải, làm viên mãn

ý nguyện cho cha mẹ, để cầu nhanh chóng độ hóa cha mẹ. Xin hỏi như vậy có như pháp không? Phải nên cầu pháp như thế nào?

Việc nhanh chóng tích lũy của cải của bạn, trong số mạng của bạn có nhiều của cải như vậy không? Nếu không nhiều của cải đến như vậy mà bạn vẫn dùng phương pháp nhanh tích lũy của cải, tôi thấy chư Phật Như Lai đều phải bái bạn làm thầy. Chư Phật Như Lai làm không được, bạn có thể làm được, điều này quá cừ khôi! Của cải là trong đời quá khứ bạn tu được, nếu trong đời quá khứ bạn không tu thì đời này của cải ở đâu tới?

Tiên sinh Lý Gia Thành của Hồng Kông, khi ông ấy ba mươi tuổi thì gặp lão cư sĩ Trần Lăng, hình như ông Trần đã qua đời năm ngoài hay năm trước nữa rồi. Trần tiên sinh tinh thông số mệnh, ông ấy xem phong thủy cho người ta, xem tướng đoán mạng rất cao minh. Khi ấy Lý Gia Thành vừa mới khởi nghiệp, làm ăn ở Hồng Kông, ngẫu nhiên họ gặp nhau, ông đã xem tướng đoán mạng cho ông Lý. Ông hỏi Lý Gia Thành: Lý tiên sinh, tương lai ông muốn bao nhiêu tiền thì ông mới vừa lòng? Lý Gia Thành nói: tôi chỉ cần 30 triệu đồng là vừa lòng rồi. Trần Lão cư sĩ nói với ông: Không chỉ vậy, tương lai ông sẽ giàu nhất Hồng Kông. Cho nên cả đời của Lý Gia Thành, giống như lời của Trần lão tiên sinh đã cố vấn cho ông, làm việc gì đều hướng đến ông Trần để thỉnh giáo. Đây là Trần tiên sinh nói với tôi, trong số mạng của cải dồi dào, không có người nào có thể so với ông ấy, là đời trước tu được! Cho nên bất luận ông ấy làm gì ông ấy đều kiếm được tiền, người khác cũng đầu tư như ông ấy, ông không mất tiền mà còn kiếm được tiền, chẳng giống nhau.

Tiền tài làm sao mà tu được? Bó thí tài, trong đời quá khứ bó thí tài rất nhiều! Cho nên trong số mạng của họ tiền của dồi dào, đạo lý là ở chỗ này. Trong số mạng của bạn, nếu đời quá khứ không tu phước báo lớn thì cả đời này của bạn chẳng có được. Có được nhiều tiền của như vậy có tác dụng gì không? Rất khổ sở! Tiên sinh Lý Gia Thành, tôi đã từng gặp ông ấy, không được tự do như tôi, tôi tùy ý trên đường vừa đi vừa ngắm cảnh, ông thì không được, ông cần rất nhiều vệ sỹ,

quá khổ sở! Giống như tự giam mình vào trong lao ngục vậy, không có tự do. Cho nên đối với tiền tài, những thứ này không cần quá nhiều, chỉ cần đời sống có thể trải qua được, có thể ăn đủ no, mặc đủ ấm, có một căn nhà nhỏ để che nắng che mưa thì còn gì vui sướng bằng! Đâu phải cần nhiều tiền vậy? Tiền nhiều thì có tai nạn, tiền nhiều thì sẽ tăng trưởng tâm tham.

Mấy ngày nay chúng tôi giảng kinh đã giảng ngũ dục, tham ngũ dục, tham tiền của, đều là tăng trưởng tâm tham. Tăng trưởng tâm tham thì đời sau đi về đâu? Đi về cõi ngạ quỷ, đường bạn đi là cõi quỷ, không phải là cõi Phật! Cõi Phật thì phải xả tài. Bạn nhìn xem Thích-ca Mâu-ni Phật, Ngài vui sướng biết bao, ba y một bát, ngày ăn một bữa, dưới gốc cây ngủ một đêm, vui sướng biết bao, an bản lạc đạo. Hễ có tích tài thì phiền phức sẽ lớn. Những thứ này là xiềng xích, Phật ở trong kinh luận thường hay nói với chúng ta “*tài sắc danh thực thù, năm gốc của địa ngục*”, có một thứ còn không thoát nổi, nếu năm thứ đều đầy đủ, vậy bạn không đến địa ngục thì đến đâu? Phật cảnh cáo điều này, chúng ta phải xem là thật, không được xem nó là giả. Lời Phật nói là lời thật, cho nên điều này nhất định phải hiểu. Phải thường hay nói Phật pháp với cha mẹ, nói nhân quả, nói lục đạo luân hồi. Hiện nay ở nước ngoài, những tài liệu này vô cùng phong phú, thường hay nói cho họ nghe, phải để họ lìa dục, đừng chấp trước những thứ này.

Tiếp theo là sáu câu hỏi của các đồng tu Hồng Kông.

Câu hỏi thứ nhất: Đệ tử khi xưa vô tri, không biết việc nói lỗi của Tăng là tạo tội cực nặng. Con đã từng ở trong một đạo tràng nọ, nhất thời nổi tâm sân, mắng người xuất gia trước mặt mọi người. Đệ tử rất sợ vì điều này mà đọa địa ngục, không thể vãng sanh Tây Phương. Đệ tử hiện nay ngày ngày sám hối, xin hỏi tương lai có thể vãng sanh Tịnh Độ được không?

Tương lai có thể sanh Tịnh Độ được hay không thì phải xem sự sám hối của bạn là thật hay là giả, phải xem công đức sám hối của bạn. Ý nghĩa quan trọng nhất của việc sám hối là “*sau không tái phạm*”, vậy mới là chân sám hối. Sau khi sám hối, qua mấy ngày gặp mặt thì lại nổi nóng nữa, vậy chẳng có chút hiệu quả nào. Sau không tái phạm. Không những không được nói lỗi của người xuất gia mà cũng không được nói lỗi của hết thầy chúng sanh, bạn nói họ thì làm được gì? Nói lỗi họ thì bạn nhất định sẽ kết oán thù với người ta. Có người nào sau khi nghe bạn nói lỗi mà họ hoan hỉ tiếp nhận, họ đến cảm ơn bạn, họ có thể sửa lỗi đổi mới hay không? Tôi không thấy có một ai. Sau khi bạn nói lỗi của họ rồi thì họ sẽ thường nổi giận, luôn nghĩ đến báo thù, vậy thì phiền phức lớn rồi! Hà tất phải kết oán thù với người ta?

Lỗi của họ chẳng liên quan đến ta, họ phạm lỗi mà ta nói lỗi của họ thì ta cũng phạm lỗi này, vì sao ta phải cùng phạm lỗi với họ? Họ vào trong địa ngục, ta còn muốn đi theo họ, đây là đại ngốc rồi! Đây không phải người thông minh. Người thông minh, đặc biệt là người học đạo, trong Đàn Kinh nói rất hay, “*Nếu người chân tu đạo, chẳng thấy lỗi thế gian*”. Vì sao không thấy? Bên trong bạn không có lỗi thì bạn sẽ không thấy lỗi thế gian; bên trong bạn có phiền não tập khí thì bạn sẽ thấy lỗi của người ta. Cho nên, thấy lỗi của người khác là lỗi lớn nhất của chính mình, phải hiểu đạo lý này!

Câu hỏi thứ hai: Nói lỗi của Tăng có phải là thuộc về ngũ nghịch thập ác không?

Chữ Tăng ở đây phải xem là vị Tăng nào, nếu là thầy của bạn thì đó chính là ngũ nghịch thập ác; nếu thầy ấy không phải là lão sư của bạn thì chỉ có thập ác, không có ngũ nghịch, phải biết điều này. Nếu thầy ấy không phải là lão sư của ta, nhưng thầy ấy là bậc Đại Đức trong Phật giáo, Thầy ấy có sự giúp đỡ lớn đối với việc tu học của mọi người, vậy thì không được nói. Vì sao vậy? Nếu bạn phê bình thầy ấy, nói lỗi thầy ấy mà có một số người nghe được rồi liền thoái

tâm thì món nợ này phải tính sổ cho bạn. Đây chính là đoạn huệ mạng của chúng sanh. Tội đoạn huệ mạng của chúng sanh còn nặng hơn cả tội sát hại chúng sanh. Bạn giết họ, họ qua một thời gian thì lại đầu thai, nhưng không dễ gặp được Phật pháp, cho nên đoạn pháp thân huệ mạng của người, tội lỗi này nặng hơn rất nhiều so với tội đoạn thân mạng, điều này không thể không biết.

Câu hỏi thứ ba: Trong xã hội hiện đại, rất khó tránh khỏi việc tiếp xúc với một số kiến thức thời sự trên truyền hình, sách báo. Xin hỏi làm thế nào để làm được “không phải là sách Thánh, bỏ không xem, che thông minh, hư tâm chí”?

Bạn không xem là được rồi! Rất đơn giản, đưa cho bạn, bạn đừng xem. Hơn bốn mươi năm nay tôi không xem truyền hình, cũng không xem báo chí, cũng không xem tạp chí, tôi có thể làm được. Có một số người tặng sách cho tôi, cũng được xem là kinh sách chánh, việc đầu tiên là tôi xem trang bản quyền phía sau, phía sau ghi “*sở hữu bản quyền, in ấn sẽ bị truy cứu*” thì tôi nhất định không xem nó. Rất nhiều người hỏi tôi vì sao? Tâm lượng của người viết sách rất nhỏ hẹp, tâm lượng nhỏ thì chẳng viết ra thứ gì tốt cả. Cho nên đừng lãng phí tinh thần của mình, đừng lãng phí thời gian của mình. Không giống như sách xưa, sách xưa thì bạn vừa xem đều là “*hoan nghênh sao chép, công đức vô lượng*”. Cho nên cả đời này của chúng tôi, bất luận là văn tự, hay là đĩa DVD, toàn bộ đều không có bản quyền. Như vậy lưu thông mới thật rộng rãi, không có bản quyền, mọi người in ấn, chúng tôi đều hoan hỉ. Hiểu rõ đạo lý này thì phải biết, việc có lợi cho chúng sanh thì có sao phải hạn chế, phải có bản quyền? Nếu có bản quyền thì không thể làm lợi ích rộng khắp cho chúng sanh.

Có một năm tôi ở Singapore, Pháp sư Diễn Bồi, cũng là bạn cũ của tôi, khi tôi chưa xuất gia thì đã biết thầy ấy. Thầy ấy rời Đài Loan, đến sống ở Singapore 25 năm. Tôi đến Singapore, Thầy nghe nói tôi đến thì rất vui mừng, đã mời tôi ăn cơm. Có một lần đặc biệt mời tôi ăn cơm ở một quán chay làm rất ngon, tên là Linh Chi, có tiếng ở

Singapore. Sau khi tôi ngồi xuống, thầy ấy hỏi tôi: Pháp sư Tịnh Không, thầy có biết vì sao hôm nay tôi mời thầy ăn cơm không? Tôi không biết. Thầy ấy nói: pháp duyên của Thầy rất thịnh, Thầy hãy dạy cho tôi, vì sao thầy kết được pháp duyên như vậy? Tôi nói: cái này rất đơn giản, bố thí! Có năng lực bao nhiêu thì bố thí bấy nhiêu thì pháp duyên sẽ thù thắng. Thầy ấy suy nghĩ một chút rồi nói: việc này khó, tôi rất nghèo.

Có một lần thầy ấy ở Đài Loan bất ngờ gặp tôi ở Quỹ Giáo Dục Phật Đà, xem thấy chúng tôi in ấn rất nhiều sách tặng đi khắp thế giới, thầy nói: Vì sao sách của tôi đều không được in? Tôi nói: sách của thầy phía sau có sở hữu bản quyền, in ấn bị truy cứu, ai dám in? Có mấy chữ này ở trên đó, chúng tôi không dám lưu thông, nếu thầy không có mấy chữ đó, sách của thầy sẽ được lựa chọn để lưu thông toàn thế giới. Đây là tự thầy đóng cửa chính mình, không có cách gì. Ai nấy đều phải tôn trọng pháp luật.

Câu hỏi thứ tư: Nếu không đọc những sách về kiến thức thế gian thì rất khó nâng cao năng lực làm việc cần thiết. Xin hỏi tâm thái như vậy có xung đột với việc học tập Đệ Tử Quy không?

Không xung đột. Đệ Tử Quy không nói rằng bạn không được tiếp nhận những kiến thức cần thiết trong công việc. Những thứ cần thiết trong công việc, trong đời sống thì bạn phải nên học. Những thứ nào không liên quan thì bạn có thể không cần tiếp xúc với nó. Nếu bạn muốn giữ tâm thanh tịnh, thật ra mà nói, những tin tức xã hội có liên quan đến công việc của bạn, có liên quan đến đời sống của bạn thì bạn nhất định phải biết, nếu không liên quan thì có thể không cần xem, như vậy tâm của bạn mới thanh tịnh. Người xưa nói rất hay, “*biết càng ít việc bớt phiền não, quen càng nhiều người lăm thị phi*”, biết nhiều người thì thị phi sẽ nhiều. Người không cần phải quen biết thì đừng đi tiếp xúc, không cần phải quen biết; việc không cần phải biết thì tốt nhất là không biết. Cho nên điện thoại, thư từ càng ít càng tốt. Khi tôi không có việc gì thì điện thoại cũng ngắt luôn, chẳng gọi

được; khi tôi có việc tìm người thì mới cắm điện thoại vào, bớt được việc, nên chẳng có việc gì nghiêm trọng, không có việc gì gấp gáp cả. Như vậy thì tâm của bạn mới có thể thanh tịnh, cho nên phải biết bảo hộ chính mình.

Câu hỏi thứ năm: Trong Đệ Tử Quy nói: đối với cha mẹ thì “tang ba năm, thường thương nhớ”. Nếu hiếu tử thường hay bị thương quá mức chẳng phải rất dễ ưu sầu mà thành bệnh sao?

Nếu bạn ưu sầu thành bệnh thì cha mẹ bạn sẽ bất an, bạn sẽ thành đại bất hiếu. Điều này bạn phải biết, đó là thời đại nông nghiệp ngày xưa, xã hội vô cùng an định, thời đại đó phương thức sinh hoạt đều rất chậm rãi từ tốn, không như xã hội hiện nay. Đệ Tử Quy là do người mấy trăm năm trước viết ra, hiện nay bạn phải hiểu tinh thần của nó, hiểu được nghĩa chính của nó, phải vận dụng linh hoạt vào trong xã hội hiện đại, không được chết cứng trên văn tự. Chết cứng trên văn tự thì bạn học sai rồi, cần nên linh hoạt.

Đoạn này không nhất định là tang ba năm, đối với cha mẹ đã qua đời, có tâm buồn thương, có tâm tiếc nhớ, vậy là được rồi. Chứ không phải là nhìn thấy cha mẹ chết rồi còn cảm thấy chết là tốt, sao không chết sớm hơn một chút. Tại sao vậy? Vì muốn tài sản! Hiện nay phiền phức, chúng tôi nghe nói ở nước Mỹ có đứa bé chưa đến 10 tuổi, nói với cha mẹ rằng: Tài sản của cha mẹ tương lai đều là của con. Cha mẹ nó nghe thấy đều ngẩn người ra. Làm sao nó lại nói ra lời đó chứ? Là học được trên truyền hình, học trên internet. Cho nên hiện nay có rất nhiều thanh niên giết chết cha mẹ mình, vì sao vậy? Muốn có tài sản. Năm trước, chúng tôi xem thấy một tin tức ở trên báo chí, có một đồng tu cắt ra đến nói với tôi, ở Tứ Xuyên có bé gái 13 tuổi muốn mua một chiếc điện thoại di động, có lẽ cha mẹ không chịu mua cho nó, nó đã giết chết cha mẹ; nấu đồ ăn cho cha mẹ ăn, bỏ độc vào trong đó. Sau khi hai người chết rồi, nó đi lãnh tiền bảo hiểm, tiền bảo hiểm chỉ có hơn 10.000 nhân dân tệ. Nó không biết đây là sai, cũng không

biết đây là có tội, bạn nói như vậy có nguy hại không! Về sau mới phá được vụ án này.

Chúng ta ở trong thời đại này, đối với tang của cha mẹ, vào ngày giỗ hàng năm làm lễ kỷ niệm, làm ra một tấm gương tốt cho mọi người trong xã hội, giáo hóa mọi người trong xã hội biết rằng không thể quên ân của cha mẹ, như vậy là được, phải hiểu cái ý nghĩa này.

Câu hỏi thứ sáu: Trong xã hội hiện tại có rất nhiều nam nữ chưa kết hôn có những động tác thân mật ở nơi công cộng, xin hỏi đây có xem là tà dâm không?

Có. Đây là tà dâm. Người học Phật, người hiểu lý đều phải nắm chắc được chừng mực, phải biết điều này. Lễ tiết xã giao, chúng ta có thể tuân thủ, nhưng nhất định phải có chừng mực.

Tiếp theo là các câu hỏi của các đồng học ở Singapore.

Câu hỏi thứ nhất: Đệ tử ở nhà có thờ Xá-lợi của Đức Phật do một người bạn tặng cho. Con vốn muốn đặt ở chỗ lưu thông pháp bảo trong nhà để cúng dường cho mọi người chiêm ngưỡng. Nhưng đồng tu khuyên con, xá-lợi của Đức Phật vô cùng trân quý, sợ bị người khác ăn trộm, phải nên cất giấu đi. Xin hỏi phải nên làm như thế nào mới như pháp?

Bạn biết Xá-lợi Phật này là thật hay là giả không? Phật đã diệt độ 3000 năm rồi, bạn có thể có được Xá-lợi thật của Phật thì chẳng dễ! Tôi biết tám chín phần mười đều là giả. Bạn có xá-lợi thật thì nhà nước sẽ thu giữ, làm sao đến tay bạn được? Bạn nhìn xem triển lãm Xá-lợi móng tay Thích-ca Mâu-ni Phật năm ngoái ở Hồng Kông, đã phải bao nhiêu người đến để bảo vệ, tôi cũng đến xem một chút, rất không dễ! Trong nhà bạn có Xá-lợi thật của Phật thì quá cừ khôi! Những Xá-lợi này đúng thật có thể triển lãm công khai, ý nghĩa của

triển lãm là khởi tâm cung kính đối với Phật. Cho nên nói những Xá-lợi này là thật thì nhất định không đáng tin.

Câu hỏi thứ hai: A-nan có thể làm được việc chép lại kinh Phật một chữ không sót, xin hỏi tu hành như thế nào mới có thể đạt được trí huệ giống như A-nan?

Đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh thì sẽ làm được. Vì sao vậy? Bạn với Phật đã thành một thể, Phật đã nói ở trên kinh “*hết thấy chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai*”, cho nên trí tuệ của bạn và trí tuệ của Phật là bình đẳng, hết thấy Kinh Phật đã nói và hết thấy kinh bạn nói ra không khác nhau. Hiện nay Phật là giác ngộ, bạn là mê hoặc, cho nên nhất định phải buông xuống triệt để phân biệt chấp trước thì trí huệ của bạn sẽ hiện tiền, bạn với A-nan đúng là không có khác biệt.

Câu hỏi thứ ba: Bộ phận phiên dịch kinh Phật thời xưa có mấy trăm người đồng thời làm công tác phiên dịch. Hiện nay hình ảnh đó không còn, xin hỏi lão Pháp sư, bản thân chúng ta là đệ tử Phật thì làm sao để chấn hưng việc phiên dịch kinh Phật?

Đây là việc lớn, cũng là vấn đề vô cùng khó. Người xưa dịch kinh, hồi trước thầy tôi nói với chúng tôi, người xưa có phước báo, chiêu cảm được những Đại Đức dịch kinh này, họ đều là người tu hành chứng quả. Thầy nói với chúng tôi, ít nhất các Ngài ấy đều là Tam Quả A-na-hàm trở lên, cho nên phiên dịch chính xác, không có sai lầm, dịch rất hay! Hiện nay là phàm phu, đặc biệt là trong xã hội hiện nay, người trẻ, người già, người già cũng không ngoại lệ, đều là tâm khí lãng xãng, chính mình đọc tụng còn có vấn đề thì làm sao có thể dịch được tốt? Đây là chúng sanh không có phước báo.

Hiện nay đối với sự việc này, trước hết chính mình phải tu thật tốt, trước hết phải đoạn phiền não. Các vị nhất định phải biết, không đoạn phiền não thì những pháp môn mà quý vị học đều là ở ngoài

cửa. Hay nói cách khác, bạn không hiểu ý nghĩa chân thật. “*Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa*”, bạn là “*giải công Như Lai chân thật nghĩa*”, “*giải sai Như Lai chân thật nghĩa*”, bạn toàn làm sai hết! Cho nên đoạn phiền não là bước đầu tiên, không đoạn phiền não thì không được. Đoạn kiến tư phiền não chính là A-la-hán, Phật nói, đến A-la-hán thì bạn mới có thể tin vào chính mình; kiến tư phiền não của bạn không đoạn thì không thể tin vào chính mình. Lời nói này rất quan trọng. Đoạn trần sa phiền não là Bồ-tát, đoạn vô minh phiền não liền thành Phật, những giáo huấn này của Phật không thể không biết, không thể không tuân thủ.

Câu hỏi thứ tư: Thông một bộ kinh thì ắt thông hết thấy kinh, Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo là nền tảng, nếu chuyên tu kinh này thì có tính là nhất môn thâm nhập không? Có phải là thông kinh này rồi thì đều thông hết thấy kinh không?

Đúng, một chút cũng không giả. Bất kỳ một bộ kinh nào đều không có lớn nhỏ, vì sao vậy? Thông là gì? Thông chính là kiến tánh, sau khi kiến tánh thì toàn bộ vấn đề đều được giải quyết rồi. Kiến tánh là thành Phật. Bất luận bộ kinh điển nào đều là dạy bạn, nói cho bạn được rất rõ ràng thấu tỏ, buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước thì bạn hết thấy đều thông đạt rồi.

Đệ tử muốn đồng thời tụng Đệ Tử Quy, Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bản Nguyện trong một năm, như vậy có phải là xen tạp không? Liệu có thể đạt được “thông một kinh thì thông hết thấy kinh” không?

Điều này có đạt được hay không thì phải xem công phu của bạn, bạn tụng một trăm năm cũng không thông, nguyên nhân là gì? Bạn không buông xuống, nếu buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước thì sẽ thông, đạo lý là ở chỗ này. Không phải là tụng bao nhiêu. Hãy tụng một bộ, vì tâm của bạn chuyên thì sẽ dễ đạt được; nếu bạn

tụng quá nhiều, tụng tạt rồi thì tinh thần, thời gian của bạn thả đều phân tán mất, rất khó có thành tựu, đạo lý ở chỗ này. Cho nên “*giáo chi đạo, quý dĩ chuyên*”, “học chi đạo” cũng là “quý dĩ chuyên”.

Được rồi. Hôm nay đã hết thời gian rồi.

A DI ĐÀ PHẬT!